TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ	*Sìn Hồ, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị La Thị Ch, sinh năm 1999.

Nơi thường trú: Bản Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Lù Văn S , sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, địa chỉ: Thôn Đ Đ , xã T Ph , thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị La Thị Ch và anh Lù Văn S .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị La Thị Ch và anh Lù Văn S thuận tình ly hôn, theo Giấy chứng nhận kết hôn, số: 20/2018, ngày 03 tháng 12 năm 2018 của UBND xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cấp.

- Về con chung: chị La Thị Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Lù Khải L , sinh ngày 09/09/2018 cho đến khi con chung, trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Lù Văn S được quyền đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị La Thị Ch không yêu cầu anh Lù Văn S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị La Thị Ch và anh Lù Văn S không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Chị La Thị Ch và anh Lù Văn S không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: chị La Thị Ch và anh Lù Văn S , mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình. Chị La Thị Ch và anh Lù Văn S thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ án phí do chị Ch có trách nhiệm chịu thay cả phần án phí mà anh Sâu phải chịu. Vậy chị La Thị Ch phải nộp án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng án phí Tòa án mà chị La Thị Ch đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/23; 0001429 ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nay chuyển 150.000 đồng, thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị La Thị Ch được trả lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Lùng Thàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan hồng Ngoãn